Phụ lục I

MỨC CHI KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Nghị quyết số 12/2011/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân thành phố)

I. ĐIỀU CHỈNH MỨC CHI KHEN THƯỞNG THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 06/2008/NQ-HĐND NGÀY 18 THÁNG 6 NĂM 2008:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Stt	Nội dung	Mức chi	Ghi chú
1	**Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố:**		
1.1	**Mầm non: (02 lứa tuổi)**		
	Các giải thưởng của 01 lứa tuổi gồm 3 khối lớp:		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
1.2	**Tiểu học:**		
a	**Giáo viên dạy giỏi:**		
	Các giải thưởng của 01 khối lớp: (Giáo viên chủ nhiệm và Giáo viên bộ môn)		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
b	**Giáo viên dạy giỏi ứng dụng Công nghệ thông tin:**		
	Các giải thưởng của 01 khối lớp:		
	- Giải nhất	400	Giữ nguyên mức theo Nghị quyết 06/2008/ NQ-HĐND
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
1.3	**Trung học cơ sở và Trung học phổ thông:**		
a	**Giáo viên dạy giỏi:**		
	Các giải thưởng của 01 khối lớp:		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
b	**Giáo án điện tử:**		
	Các giải thưởng của 01 khối lớp:		

	- Giải nhất	400	Giữ nguyên mức theo Nghị quyết 06/2008/NQ-HĐND
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
2	**Hội thi sáng tạo đồ dùng dạy học:**		
2.1	**Mầm non: (02 lứa tuổi)**		
	Các giải thưởng của 01 lứa tuổi gồm 3 khối lớp:		
a	**Giải cá nhân:**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
b	**Giải tập thể:**		
	- Giải nhất	700	
	- Giải nhì	600	
	- Giải ba	500	
	- Giải khuyến khích	400	
2.2	**Tiểu học:**		
	Các giải thưởng của 01 khối lớp: (Giáo viên chủ nhiệm và Giáo viên bộ môn):		
a	**Giải cá nhân:**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
b	**Giải tập thể:**		
	- Giải nhất	700	
	- Giải nhì	600	
	- Giải ba	500	
	- Giải khuyến khích	400	
2.3	**Trung học cơ sở và Trung học phổ thông:**		
	Các giải thưởng 01 môn học:		
a	**Giải cá nhân:**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
b	**Giải tập thể:**		
	- Giải nhất	700	
	- Giải nhì	600	
	- Giải ba	500	
	- Giải khuyến khích	400	
3	**Hội thi theo chuyên đề:**		
3.1	**Mầm non: (02 lứa tuổi)**		
a	**Giải cá nhân:**		
a1	**Đối với trẻ: (3 khối lớp)**		

	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
a2	**Đối với phụ huynh:**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
a3	**Đối với giáo viên:**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
b	**Giải tập thể:**		
	- Giải nhất	700	
	- Giải nhì	600	
	- Giải ba	500	
	- Giải khuyến khích	400	
3.2	**Tiểu học:**		
A	*** Hội thi An toàn giao thông (5 khối lớp)**		
a	**Giải đơn vị trường:**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
b	**Giải đơn vị quận, huyện:**		
	- Giải nhất	700	
	- Giải nhì	600	
	- Giải ba	500	
	- Giải khuyến khích	400	
B	**Hội thi vẽ tranh: (5 khối lớp)**		
a	**Giải cá nhân:**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
b	**Giải tập thể:**		
	- Giải nhất	700	
	- Giải nhì	600	
	- Giải ba	500	
	- Giải khuyến khích	400	
3.3	**Hội thi Tổng phụ trách giỏi và Bí thư Đoàn giỏi**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	

	- Giải khuyến khích	200	
4	**Hội thao, hội thi:**		
4.1	**Tuyên truyền, giới thiệu sách (giáo viên, học sinh):**		
a	**Giải cá nhân:**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
b	**Giải tập thể:**		
	- Giải nhất	700	
	- Giải nhì	600	
	- Giải ba	500	
	- Giải khuyến khích	400	
4.2	**Bóng rổ tiểu học:**		
	- Giải nhất	700	
	- Giải nhì	600	
	- Giải ba	500	
	- Giải khuyến khích	400	
5	**Học sinh giỏi cấp quốc gia:**		
	- Giải nhất	1.000	Giữ nguyên mức theo Nghị quyết 06/2008/ NQ-HĐND
	- Giải nhì	800	
	- Giải ba	700	
	- Giải khuyến khích	500	
6	**Học sinh giỏi cấp thành phố:**		
6.1	**Tin học trẻ không chuyên:**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
6.2	**Học sinh giỏi cấp thành phố**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	

II. BỔ SUNG MỨC KHEN THƯỞNG CÁC NỘI DUNG

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Mức đề nghị	Ghi chú
1	**Hội khỏe Phù Đổng, Hội thao quốc phòng , Hội thao chào mừng Ngày nhà giáo Việt nam (20 tháng 11)**		
1.1	**Giải cá nhân**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	

	- Giải ba	250	
1.2	**Giải đồng đội (có 02 VĐV tham gia thi đấu)**		
	- Giải nhất	500	
	- Giải nhì	400	
	- Giải ba	300	
1.3	**Giải đồng đội (có trên 02 VĐV tham gia thi đấu)**		
	- Giải nhất	700	
	- Giải nhì	600	
	- Giải ba	500	
1.4	**Giải toàn đoàn**		
	- Giải nhất	1.500	
	- Giải nhì	1.200	
	- Giải ba	1.000	
	- Giải khuyến khích	800	
2	**Hội thi " Giọng hát hay học sinh phổ thông", Hội diễn văn nghệ chào mừng Ngày nhà giáo Việt nam (20 tháng 11)**		
2.1	**Giải đơn ca**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
2.2	**Giải song ca**		
	- Giải nhất	500	
	- Giải nhì	400	
	- Giải ba	300	
	- Giải khuyến khích	250	
2.3	**Giải tốp ca**		
	- Giải nhất	700	
	- Giải nhì	600	
	- Giải ba	500	
	- Giải khuyến khích	400	
2.4	**Giải toàn đoàn**		
	- Giải nhất	1.500	
	- Giải nhì	1.200	
	- Giải ba	1.000	
	- Giải khuyến khích	800	
3	**Giáo viên dạy giỏi và bồi dưỡng học sinh giỏi cấp quốc gia**		
3.1	**Giải cá nhân**		
	- Giải nhất	1.000	
	- Giải nhì	800	
	- Giải ba	700	
	- Giải khuyến khích	500	

3.2	**Khen thưởng giáo viên tham gia bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi quốc gia (có học sinh đạt giải)**	350	
4	**Hội thi Văn hay Chữ tốt, Olympic tiếng Anh, Giải toán qua mạng, …**		
4.1	**Giải cá nhân**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
4.2	**Giải tập thể**		
	- Giải nhất	700	
	- Giải nhì	600	
	- Giải ba	500	
	- Giải khuyến khích	400	
4.3	**Giải đồng đội Olympic tiếng Anh tiểu học**		
	- Giải nhất	500	
	- Giải nhì	450	
	- Giải ba	400	
	- Giải khuyến khích	350	
5	**Học sinh đỗ cao trong kỳ thi tốt nghiệp, tuyển sinh đại học**	350	
6	**Hội thi Ứng dụng Công nghệ thông tin (Mầm non)**		
6.1	**Giải cá nhân**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
6.2	**Giải tập thể**		
	- Giải nhất	700	
	- Giải nhì	600	
	- Giải ba	500	
	- Giải khuyến khích	400	
7	**Hội thi Giáo dục ATGT, Liên hoan "Gia đình sức khỏe trẻ thơ" (Mầm non)**		
a	**Giải cá nhân**		
a.1	**Đối với trẻ : (3 khối lớp)**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
a.2	**Đối với phụ huynh :**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	

a.3	**Đối với giáo viên :**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
b	**Giải tập thể**		
	- Giải nhất	700	
	- Giải nhì	600	
	- Giải ba	500	
	- Giải khuyến khích	400	
8	**Hội thi "Vở sạch chữ đẹp và Viết chữ đẹp" (Tiểu học)**		
a	**Giải cá nhân**		
a.1	**Đối với học sinh: (5 khối lớp)**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
a.2	**Đối với giáo viên: (5 khối lớp và theo bộ môn)**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
b	**Giải tập thể**		
	- Giải nhất	700	
	- Giải nhì	600	
	- Giải ba	500	
	- Giải khuyến khích	400	
9	**Hội giảng Giáo dục Tiểu học**		
9.1	**Giải cá nhân (5 khối lớp và theo bộ môn)**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	
9.2	**Giải tập thể**		
	- Giải nhất	700	
	- Giải nhì	600	
	- Giải ba	500	
	- Giải khuyến khích	400	
10	**Hội thi đồ dùng dạy học các cấp**		
10.1	**Giải cá nhân hoặc nhóm**		
	- Giải nhất	350	
	- Giải nhì	300	
	- Giải ba	250	
	- Giải khuyến khích	200	

10.2	**Giải tập thể**		
	- Giải nhất	700	
	- Giải nhì	600	
	- Giải ba	500	
	- Giải khuyến khích	400	